

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phú.
2. Ông Trương Tấn Đạt.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 06 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 205/2019/HSST-QĐ ngày 26/7/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ KIM L., sinh ngày 12 tháng 3 năm 1976 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký thường trú: Đường C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tạp vụ; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S. và bà Vi Thị M.; Chồng: Nguyễn Tấn Đ.; Con: Nguyễn Tấn T. sinh năm 2000 và Nguyễn Thanh N. sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/12/2018.

(Bị cáo L. có mặt)

- ***Bị hại:*** Chị Lâm Nguyễn Huyền O., sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường D, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/12/2018, chị Lâm Nguyễn Huyền O. đến tham gia cuộc họp tại phòng họp số 1, lầu 2 của Trung tâm truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (VTV9) đường D, Phường K, Quận Z. Tại đây, chị O. có để 01 cái túi đeo hiệu Adidas bên trong có 130.360.000 đồng, một remote điều khiển khóa cửa và một số giấy tờ, ở ghế bên trái cạnh chị. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày cuộc họp kết thúc, chị O. lên phòng làm việc của mình tại lầu 4 nhưng bỏ quên chiếc túi tại phòng họp. Lúc này, bị cáo Nguyễn Thị Kim L. là tạp vụ của Trung tâm vào phòng dọn dẹp thì phát hiện túi đeo của chị O. bỏ quên tại đây, bị cáo L. mở ra thấy bên trong có 02 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng; một xấp tiền mệnh giá 200.000 đồng và một số giấy tờ, bị cáo L. liền kéo túi lại và nhét vào ngăn bàn ngay vị trí ghế để túi rồi ngủ trưa tại đây. Đến 13 giờ 10 phút, bị cáo L. thức dậy và lấy chiếc túi bỏ vào trong ngăn tủ đựng nước uống của phòng họp rồi đi xuống tầng trệt dọn vệ sinh. Sau khi cuộc họp buổi chiều kết thúc vào khoảng 15 giờ 30 phút, bị cáo L. quay lại phòng họp lấy chiếc túi bỏ vào thùng giấy đựng nước mang xuống kho chứa đồ tại tầng trệt của Trung tâm cất giấu. Đến 17 giờ, bị cáo L. lấy chiếc túi của chị O. bỏ vào túi nylon đen rồi mang về nhà Đường C, Phường A, quận B cất giấu trong tủ quần áo. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị O. phát hiện bị mất túi đeo thì nói cho anh Nguyễn Hữu P. cùng tìm kiếm và gọi điện hỏi bị cáo nhưng bị cáo nói không biết. Sau đó, chị O. yêu cầu bị cáo L. mang chìa khóa phòng Giám đốc và phòng họp số 1, lầu 2 Trung tâm đến để chị O. mở các phòng kiểm tra tìm lại tài sản thì bị cáo mang chìa khóa đến cho chị O. kiểm tra rồi ra về. Sau đó, bị cáo về nhà kiểm tra số tài sản nhật được thì phát hiện bên trong túi đeo có số tiền hơn 130.000.000 đồng rồi tiếp tục cất giấu vào trong tủ quần áo. Đến 07 giờ ngày 05/12/2018, chị O. gặp lại bị cáo tại Trung tâm và tiếp tục hỏi bị cáo L. có nhật được chiếc túi hay không cho chị O. xin lại nhưng bị cáo nói không nhật được nên chị O. đến Công an Phường K, Quận Z trình báo sự việc. Qua làm việc tại Cơ quan Công an, bị cáo Nguyễn Thị Kim L. đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) túi xách tay bằng vải, màu xanh, có dòng chữ Adidas bên trong có: 130.360.000 đồng tiền mặt; 01 (một) kẹp da màu đen - nâu; 01 (một) remote điều khiển cửa ra vào nhà; 01 (một) thẻ giấy có ghi "BIEN LAI; C.O. số 522; huongmay303@yahoo.com", có dính 04 mẫu vải, 01 (một) lược nhựa và 01 (một) túi khăn ướt đã được Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại - chị Lâm Nguyễn Huyền O. vào ngày 25/02/2019.

Cơ quan điều tra - Công an Quận Z đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim L. về tội "Chiếm giữ trái phép tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 176 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận Z đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim L. về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị Kim L. có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại – chị Lâm Nguyễn Huyền O. có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Z vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L. về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L. từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 04/12/2018, tại phòng họp số 1, lầu 2 Trung tâm truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (VTV9) đường D, Phường K, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thị Kim L. (lao công của Trung tâm truyền hình) tìm được một túi đeo hiệu Adidas bên trong có 130.360.000 đồng (một trăm ba mươi triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng), một remote điều khiển khóa cửa và một số giấy tờ là tài sản của bị hại chị Lâm Nguyễn Huyền O. để quên tại ghế của phòng họp. Sau khi tìm được chiếc túi, bị cáo L. đã cất chiếc túi chứa tài sản của chị O. vào ngăn bàn phòng họp và ngăn tủ đựng nước uống của phòng họp. Đến 15 giờ 30 phút, bị cáo quay lại phòng họp để chiếc túi nêu trên vào thùng đựng nước suối rồi mang chiếc túi xuống kho chứa đồ tại tầng trệt. Đến 17 giờ cùng ngày, bị cáo mang chiếc túi nêu trên về nhà của bị cáo và cất trong tủ quần áo. Vào lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày bị hại – chị O. phát hiện bị mất chiếc túi nên đi tìm. Chị O. nhiều lần hỏi bị cáo về việc có nhặt được chiếc túi hay không nhưng Liên nói không nhặt được nên không trả lại. Do đó, chị O. đã trình báo sự việc cho Công an Phường K, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Z, Bị cáo L. đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm giữ tài sản của bị hại – chị Huyền O.

[3] Bị cáo L. có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo L. đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Kim L. đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Thị Kim L. đã phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo khoản 1, Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Kim L. thành khẩn khai báo. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bị hại – chị O. đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm giữ. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i-h-s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo L. có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú và việc làm ổn định do đó xem xét không cần cách li bị cáo ra khỏi xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 (một) túi xách tay bằng vải, màu xanh, có dòng chữ Adidas bên trong có: 130.360.000 đồng tiền mặt; 01 (một) kẹp da màu đen - nâu; 01 (một) remote điều khiển cửa ra vào nhà; 01 (một) thẻ giấy có ghi “BIEN LAI; C.O. số 522; huongmay303@yahoo.com”, có đính 04 mẫu vải, 01 (một) lược nhựa và 01 (một) túi khăn ướt đã được trao trả cho bị hại - chị Lâm Nguyễn Huyền O. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 25/02/2019 của Công an Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị hại – chị Lâm Nguyễn Huyền O. không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí:

- Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1, Điều 176; điểm i-h-s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L. phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L. 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 26/7/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim L. cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nơi cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương

trong việc giám sát, giáo dục bị cáo L.. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L. phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích Chế định án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS ND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Nam Phương

Quận 3, ngày 23 tháng 02 năm 2017

**BIÊN BẢN
Về việc nghị án**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phú
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 23 tháng 02 năm 2017; tại Phòng nghị án Phòng xử A, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Nguyễn Thanh Nhựt bị truy tố về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Thanh Nhựt phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên biểu quyết thống nhất.

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng Điều 45; Khoản 1 Điều 138 và Điều h và p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên biểu quyết thống nhất.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nhựt sáu (06) tháng tù giam về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên biểu quyết thống nhất.

4. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy đối với một (01) kèm công lực bằng sắt màu xám, tay cầm bọc nhựa màu xanh dài khoảng 60 cm (theo Lệnh xuất kho vật chứng số 28/LXK-VKS ngày 27/12/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thanh Nhựt một (01) túi xách hiệu Adidas màu xanh đậm bên trong có một (01) áo khoác có mũ trùm đầu màu xám, một (01) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen số Imel 865656023730933 và một (01) laptop xách tay hiệu Compaq 510 màu đen, đã qua sử dụng CNU 93630MX (theo Lệnh

xuất kho vật chứng số 28/LXX-VKS ngày 27/12/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu hai trăm ngàn đồng (200.000 đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên biểu quyết thống nhất.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2015/HSST-QĐTG

Quận 3, ngày 25 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Tạm giam

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88, và 288 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: Thạch Nguyên Toàn; sinh năm 1975 tại Tp. Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 11/1A Trần Huy Liệu, Phường 12, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt một (01) năm ba (03) tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam: bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày tuyên án 25/6/2015.

2. Nhà tạm giữ Công an Quận 3 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an Quận 3;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- PC53 - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bửu Tịnh

